

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 30-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Viện

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30-5-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 24-4-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 16-5-2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành P, sinh ngày 06-02-1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 26, tổ dân phố Đ, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L và bà Lưu Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 31-01-2019 đến ngày 01-02-2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 26, tổ dân phố Đ, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Ngọc Th; vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Hoàng H; vắng mặt.
3. Ông Đinh Văn T; vắng mặt.
4. Bà Đinh Thị N; vắng mặt.

5. Ông Lưu Đình V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12-9-2016, Công an phường Ngọc Hải nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà bà Nguyễn Thị K đang bị cháy. Công an quận Đồ Sơn và lực lượng chữa cháy đến nhà bà K thấy cổng nhà bị khóa, Nguyễn Thành P là cháu ngoại của bà K đang ôm bình ga ngồi trước hiên nhà, tinh thần hoảng loạn có biểu hiện muốn mở van bình ga châm lửa tự sát. Công an quận Đồ Sơn đã thuyết phục và xông vào khống chế P thì P mở van bình ga, bật lửa làm cháy khí ga gây bỏng cho P và làm bỏng nhẹ lực lượng Công an phường Ngọc Hải gồm các ông Vũ Ngọc Th, Đình Văn T, Nguyễn Hoàng H. Vật chứng thu giữ, 01 bật lửa ga màu xanh và 01 bình ga loại 12 kg nhãn hiệu Petrolimex.

Tại Cơ quan Điều tra, P khai là cháu ngoại, ở cùng với bà K và thường sử dụng ma túy đá. Ngày 10-9-2016, P nhờ bà K và cậu ruột là Lưu Đình V gọi điện thoại cho mẹ P là chị Lưu Thị H đang sinh sống ở Hồng Kông nhưng không gọi được nên P bức tức, phát sinh mâu thuẫn với mọi người trong gia đình vì cho rằng bà K và anh V không muốn cho P liên lạc với chị H. Khoảng 14 giờ ngày 12-9-2016, P tiếp tục nhờ bà K gọi điện thoại cho chị H nhưng không gọi được, P nghĩ là bà K không muốn cho P liên lạc với chị H nên đe dọa “Bà không giúp cháu thì cháu sẽ đốt nhà để mẹ cháu không về Việt Nam, không về cái nhà này luôn” thì bà K nói “Nhà mày hay sao mà đốt”.

Sau đó, P nằm ngủ tại phòng của bà K, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì dậy, P gọi điện thoại cho anh V và chị P là vợ anh V nhưng không ai nghe máy, P nghĩ gia đình không ai quan tâm đến mình nên nảy sinh ý định đốt nhà bà K để dọa gia đình. P ra phòng khách lấy chiếc bật lửa ga để trên ban thờ rồi đi vào phòng ngủ của bà K, châm lửa đốt giấy, bỏ giấy đang cháy vào tủ quần áo rồi đi tắm. Khoảng 10 phút sau, P tắm xong đi lên nhà thấy lửa cháy to ở trong phòng bà K và đang cháy lan sang các đồ vật khác trong phòng. P hoảng sợ chạy xuống bếp tháo và mang 01 bình ga Petrolimex, loại 12 kg ra để trước hiên nhà vì sợ nổ. Lúc này, Công an quận Đồ Sơn và lực lượng cứu hỏa đến tiếp cận và thuyết phục P buông bình ga để tránh nguy hiểm và tiến hành chữa cháy thì P hoảng loạn có biểu hiện mở van bình ga châm lửa tự sát. Khi thấy mọi người xông vào P đã mở van xì hơi ga và bật lửa đốt làm bản thân P bị bỏng và các ông Th, T, H bị bỏng nhẹ, không làm thiệt hại tài sản nào khác ở khu vực hiên nhà bà K. Sau đó, P được đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện.

Tài sản của bà K bị cháy, hỏng hoàn toàn gồm có: 01 giường ngủ, 01 đệm, 01 tủ gỗ hai buồng, 01 bàn học sinh, 01 ghế ngồi học sinh, 01 quạt cây Hoa Phượng, 01 bộ đèn chùm loại 09 bóng con 01 bóng to, 01 đồng hồ treo tường

Gimico, 01 tivi Sony 21 inch, 02 quạt Hoa Phượng treo tường, cửa kính chớp lật 1,04 m², cửa sổ khung nhôm kính 1,04 m², cửa phòng ngủ gỗ kính 1,47 m², khuôn cửa đơn 4,9 m², cửa lách gỗ kính 1,47 m²; ngoài ra vụ cháy còn làm 46,25 m² tường, trần trong các phòng bị bong tróc vữa và ám khói đen phải trát lại; 250 m² tường, trần nhà bị ám khói đen phải sơn lại, 09 m² nền gạch hoa bị vỡ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 21-9-2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Đồ Sơn kết luận: Tài sản trong nhà bà K bị P hủy hoại (có bảng tổng định giá tài sản bị hủy hoại kèm theo) vào ngày 12-9-2016 tại số nhà 26 tổ dân phố Độ, phường N có giá trị là 26.075.000 đồng.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 24-4-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo P về tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố. Bị cáo thừa nhận đã hủy hoại (đốt) tài sản của bà K đúng như bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản, vật chứng của vụ án bị Cơ quan Điều tra thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Bị hại, bà K trình bày không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên, xét bị cáo không phải đối tượng côn đồ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo và các thành viên trong gia đình nên bị cáo suy nghĩ nông nổi, nhất thời, bột phát có hành vi châm lửa đốt tủ quần áo gây cháy phòng ngủ của bà K và khi lửa cháy, do sợ lửa lan sang các phòng khác, cháy xuống bếp làm nổ bình ga nên bị cáo đã tháo bình ga mang ra trước hiên nhà. Vì vậy, Kiểm sát viên rút một phần cáo trạng truy tố bị cáo tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng

hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án: 01 P bì niêm P chiếc bật lửa ga màu xanh.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra và Điều tra viên Công an quận Đồ Sơn; Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh*:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành P tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ, niêm P vật chứng, biên bản khám xét, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12-9-2016, do mâu thuẫn với gia đình, P đã dùng bật lửa ga châm lửa đốt nhà bà Nguyễn Thị K ở số 26 tổ dân phố Đ, phường N, quận Đ làm những tài sản gồm, 01 giường ngủ, 01 đệm, 01 tủ gỗ hai buồng, 01 bàn học sinh, 01 ghế ngồi học sinh, 01 quạt cây Hoa Phượng, 01 bộ đèn chùm loại 09 bóng con 01 bóng to, 01 đồng hồ treo tường Gimico, 01 tivi Sony 21 inch; 02 quạt Hoa Phượng treo tường; cửa kính chớp lật 1,04 m², cửa sổ khung nhôm kính 1,04 m², cửa phòng ngủ gỗ kính 1,47 m², khuôn cửa đơn 4,9 m², cửa lách gỗ kính 1,47 m² bị cháy, hỏng hoàn toàn; ngoài ra vụ cháy còn làm 46,25 m² tường, trần trong các phòng bị bong tróc vữa và ám khói đen phải trát lại; 250 m² tường, trần nhà bị ám khói đen phải sơn lại; 09 m² nền gạch hoa bị vỡ phải

thay mới. Giá trị tài sản bị thiệt hại theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự là 26.075.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần cáo trạng truy tố tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P với lý do: Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo và các thành viên trong gia đình nên bị cáo suy nghĩ nông nổi, nhất thời, bột phát có hành vi châm lửa đốt tủ quần áo gây cháy phòng ngủ của bà K và khi lửa cháy, do sợ lửa lan sang các phòng khác, cháy xuống bếp làm nổ bình ga nên bị cáo đã tháo bình ga mang ra trước hiên nhà. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ, việc rút một phần cáo trạng của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm s; bị cáo đầu thú, bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại, bà K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về việc bồi thường thiệt hại.

[11] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- *Về xử lý vật chứng*:

[12] 01 Phong bì niêm Phong chiếc bật lửa ga màu xanh, đã hư hỏng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[13] 01 bình ga nhãn hiệu Petrolimex, loại 12 kg: Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà K là đúng quy định pháp luật.

[14] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này, P bật lửa gây cháy khí ga làm các ông Vũ Ngọc Thủy, Đinh Văn Toàn, Nguyễn Hoàng Hải bị bỏng nhẹ. Các ông Thủy, Toàn, Hải không đề nghị giám định thương tích và không yêu cầu P phải bồi thường gì khác nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

[15] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành P 15 (*Mười lăm*) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31-01-2019.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án: 01 (*Một*) Phong bì niêm Phong chiếc bật lửa ga màu xanh;

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí tòa án, buộc bị cáo P phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo P, bị hại bà Nguyễn Thị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng